TÒA ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số:490/2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

T□A □N NHÂN DÂN QU□N CẦU GIẤY

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 596/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Anh **Phạm Văn H** sinh năm: 1986
- Chị **Nguyễn Thị M** sinh năm: 1989

Cùng trú tại: phường M, quận C, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải không thành ngày 21 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

[1] Anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận C,thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 126-2014 ngày 27/8/2014). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải không thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Phạm Văn H** và chị **Nguyễn Thị M**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Nguyễn Bảo N (nữ) sinh ngày 11/9/2014 và Phạm Nguyễn Lê T (nam) sinh ngày 26/2/2017.

Anh chị cùng thống nhất thỏa thuận để chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N, anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị cùng trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về công nợ: Anh chị cùng trình bày không có khoản nợ nào chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh H tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0007468 ngày 18/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân